TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 311/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 293/2025/TLST-HNGĐ ngày 06/10/2025 về việc "Tranh chấp về ly hôn, việc nuôi con chung", giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Anh **Nguyễn Quế Q**, sinh năm 1977

Số căn cước công dân: 001077009xxx do Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 15/11/2021.

- ***Bị đơn:*** Chị **Hoàng Thị Đ**, sinh năm 1976

Số căn cước công dân: 044176000xxx do Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 15/11/2021.

Cùng ĐKHKTT: Thôn G, xã T, thành phố Hà Nội và nơi ở hiện tại: Số V, xã T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Quế Q và chị Hoàng Thị Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Quế Q và chị Hoàng Thị Đ, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Q và chị Đ thống nhất xác định có 02 con chung là cháu Nguyễn Quế S, sinh ngày 20/12/2003 và cháu Nguyễn Quế N, sinh ngày 10/5/2005.

Nay hai cháu Nguyễn Quế S và cháu Nguyễn Quế N đã đến tuổi trưởng thành nên hai cháu ở với ai là do các cháu tự quyết định nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng (là động sản và bất động sản): Anh Q và chị Đ không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

2.3. Về công nợ chung vợ chồng: Anh Q và chị Đ không yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết về công nợ chung vợ chồng nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

2.4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Quế Q chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà anh Q đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009585 ngày 29/9/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 - Hà Nội. Hoàn trả anh Q 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Q thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Khu vực 5 - Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 5 - Hà Nội;
- UBND xã T, thành phố Hà Nội (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 04; quyển số 01/2003 do UBND xã F, huyện G, thành phố Hà Nội - nay là UBND xã T, thành phố Hà Nội chứng nhận ngày 10/01/2003);
- Các đương sự;
- Lưu HS;

THẨM PHÁN

Cồ Khắc Đam